

ĐỊNH MỨC HỌC PHÍ ĐÀO TẠO LÁI XE Ô TÔ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-TrTCHT, ngày /08/2026 của Hiệu trưởng trường Trung cấp Hà Tĩnh)

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Hạng đào tạo	Học phí/01 học viên - theo QĐ số 915 Ngày 28/07/2026	Mức tăng (đồng)	Học phí mới/01 học viên theo Quyết định này
I	Hạng B - Số tự động			
1	Khóa 46 - 47	19.170.000		19.170.000
2	Khóa 48	19.170.000	165.000	19.335.000
3	Khóa 49	19.170.000	180.000	19.350.000
4	Khóa 50 trở đi	19.170.000	255.000	19.425.000
II	Hạng B - Số cơ khí			
1	Khoá 19	19.215.000	75.000	19.290.000
2	Khoá 20	19.215.000	180.000	19.395.000
3	Khoá 21 trở đi	19.215.000	255.000	19.470.000
III	Hạng C1			
1	Khóa 11	22.850.000		22.850.000
2	Khóa 12	23.020.000	145.000	23.165.000
3	Khóa 13 trở đi	23.190.000	255.000	23.445.000
IV	Đối với các khoá lưu ban			
1	Khoá 07 - 08B (STĐ)	18.085.000		Căn cứ vào số lượng nhiên liệu chưa cấp và đề nghị từ trung tâm để tính phân thu tăng hoặc giảm giá xăng dầu cho học viên
2	Khoá 09 - 10B (STĐ)	18.030.000		
3	Khoá 11 - 26B (STĐ)	18.005.000		
4	Khoá 27 - 28B (STĐ)	17.920.000		
5	Khoá 29 - 32B (STĐ)	17.875.000		
6	Khoá 33 - 34B (STĐ)	19.560.000		
7	Khoá 35 - 36B (STĐ)	19.835.000		
8	Khoá 37 - 38B (STĐ)	19.530.000		
9	Khoá 39 - 42B (STĐ)	19.505.000		

10	Khóa 43 - 44B (STĐ)	19.405.000		
11	Khóa 45B(STĐ)	19.200.000		
12	Khóa 03B (SCK)	18.390.000		Căn cứ vào số lượng nhiên liệu chưa cấp và đề nghị từ trung tâm để tính phần thu tăng hoặc giảm giá xăng dầu cho học viên
13	Khóa 04B (SGK)	18.375.000		
14	Khóa 05B - 10B (SCK)	18.320.000		
15	Khóa 11B (SCK)	18.200.000		
16	Khóa 12B (SCK)	18.190.000		
17	Khóa 13B (SCK)	19.710.000		
18	Khóa 14B (SCK)	19.870.000		
19	Khóa 15B - 16B (SCK)	19.550.000		
20	Khóa 17B (SCK)	19.320.000		
21	Khóa 18B (SCK)	19.230.000		
22	Khóa 01C1	20.730.000		
23	Khóa 02C1	20.645.000		
24	Khóa 03C1	20.545.000		
25	Khóa 04C1	20.525.000		
26	Khóa 05C1	21.125.000		
27	Khóa 06C1	23.735.000		
28	Khóa 07C1	23.925.000		
29	Khóa 08C1	23.600.000		
30	Khóa 09C1	23.335.000		
31	Khóa 10C1	22.985.000		

Lưu ý:

1. Đối với học viên các khóa lưu ban đã đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp các khóa trước đó nhưng vắng thi hoặc thi trượt thì được giữ nguyên mức học phí đến thời điểm dự thi.

2. Đối với học viên lưu ban các khóa thì căn cứ vào số lượng xăng, dầu chưa cấp và giá nhiên liệu theo quyết định tại thời điểm cấp để tính phần thu tăng hoặc giảm giá xăng dầu cho học viên.